

Số: **1515** /QĐ-UBND

Vĩnh Phúc, ngày **02** tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt bổ sung Kế hoạch lựa chọn nhà thầu
Tiểu dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8) tỉnh Vĩnh Phúc

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013; Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu; Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Hiệp định vay tín dụng số 5749-VN, Hiệp định tài trợ của Ngân hàng Thế giới đối với Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 4638/QĐ-BNN-HTQT ngày 08/11/2015 của Bộ Nông nghiệp & PTNT về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập do Ngân hàng Thế giới tài trợ;

Căn cứ Quyết định số 5095/QĐ-BNN-HTQT ngày 06/12/2016 của Bộ Nông nghiệp & PTNT về việc phê duyệt sổ tay hướng dẫn thực hiện dự án;

Căn cứ Quyết định số 924/QĐ-UBND ngày 23/4/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc phê duyệt Tiểu dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8) tỉnh Vĩnh Phúc (sau đây gọi tắt là Tiểu dự án) và kế hoạch lựa chọn nhà thầu cho gói thầu vấn khảo sát, thiết kế BVTC-DT;

Căn cứ Quyết định số 3565/QĐ-UBND ngày 22/12/2017 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc giao chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước năm 2018; Quyết định số 110/QĐ-UBND ngày 19/01/2018 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2018 (vốn NSTW); Quyết định số 1142/QĐ-UBND ngày 23/5/2018 của UBND tỉnh về việc giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2018 (nguồn vốn nước ngoài vay lại);

Căn cứ Quyết định số 152/QĐ-BNN-TCTL ngày 15/01/2018 của Bộ Nông nghiệp & PTNT về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện năm 2018 Dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập do Ngân hàng Thế giới tài trợ;

Căn cứ Văn bản số 815/CPO-WB8 ngày 18/6/2018 của Ban Quản lý Trung ương các dự án Thủy lợi (Bộ Nông nghiệp & PTNT) về việc thông qua kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc tiểu dự án WB8 tỉnh Vĩnh Phúc;

ngọc - dn
N^o 1515/17

SỞ NN&PTNT TỈNH VĨNH PHÚC
Số:.....5597
Ngày: 9./7./2018
Chuyên:.....
Lưu hồ sơ:.....



[Handwritten signature]

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 356/BC-SKHĐT ngày 29/6/2018, Sở Nông nghiệp và PTNT tại Công văn số 1000/SNN&PTNT-QLXDCT ngày 02/7/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bổ sung Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Tiểu dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8) tỉnh Vĩnh Phúc với các nội dung sau:

1. Biểu kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (triệu đồng)	Hình thức lựa chọn nhà thầu; phương thức lựa chọn nhà thầu	Hình thức hợp đồng	Thời gian bắt đầu lựa chọn nhà thầu	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Xây lắp + Thiết bị và Bảo hiểm công trình hồ chứa tại huyện Lập Thạch và huyện Sông Lô	85.030				
1.1	Lô 1: Xây lắp + Thiết bị và Bảo hiểm công trình hồ Bò Lạc huyện Sông Lô	23.346	Đấu thầu rộng rãi trong nước (NCB); một giai đoạn, một túi hồ sơ	Theo đơn giá cố định	Quý III năm 2018	18 tháng
1.2	Lô 2: Xây lắp + Thiết bị và Bảo hiểm công trình hồ: Suối Sỏi; Đá Ngang, Khuân huyện Sông Lô	30.239	Đấu thầu rộng rãi trong nước (NCB); một giai đoạn, một túi hồ sơ	Theo đơn giá cố định	Quý III năm 2018	18 tháng
1.3	Lô 3: Xây lắp + Thiết bị và Bảo hiểm công trình hồ: Rừng Vầu; Đá Bạc 2; Đồng Mỏ; Đa Mang huyện Lập Thạch	31.445	Đấu thầu rộng rãi trong nước (NCB); một giai đoạn, một túi hồ sơ	Theo đơn giá cố định	Quý III năm 2018	18 tháng
2	Xây lắp + Thiết bị và Bảo hiểm công trình hồ chứa tại huyện Tam Đảo và TP Phúc Yên	54.334				
2.1	Lô 1: Xây lắp + Thiết bị và Bảo hiểm công trình hồ Vĩnh Thành huyện Tam Đảo	36.055	Đấu thầu rộng rãi trong nước (NCB); một giai đoạn, một túi hồ sơ	Theo đơn giá cố định	Quý III năm 2018	18 tháng
2.2	Lô 2: Xây lắp + Thiết bị và Bảo hiểm công trình các hồ: Tân Bình; Trại Trâu TP Phúc Yên	11.850	Đấu thầu rộng rãi trong nước (NCB); một giai đoạn, một túi hồ sơ	Theo đơn giá cố định	Quý III năm 2018	18 tháng

28

2.3	Lô 3: Xử lý môi các hồ thuộc dự án	6.429	Đấu thầu rộng rãi trong nước (NCB); một giai đoạn, một túi hồ sơ	Theo đơn giá cố định	Quý III năm 2018	06 tháng
3	Giám sát thi công xây dựng	1.965	CQS (lựa chọn dựa trên năng lực tư vấn); một giai đoạn, hai túi hồ sơ	Trọn gói	Quý III năm 2018	Theo tiến độ thi công xây lắp
4	Tư vấn lập kế hoạch ứng phó khẩn cấp (EPP)	3.000	CQS (lựa chọn dựa trên năng lực tư vấn); một giai đoạn, hai túi hồ sơ	Trọn gói	Quý III năm 2018	06 tháng
5	Đo vẽ bản đồ thu hồi đất	300	Chỉ định thầu trong nước (hình thức rút gọn)	Trọn gói	Quý III năm 2018	02 tháng

2. Nguồn vốn đầu tư cho các gói thầu: Các gói thầu số 01, 02, 03 và 04 (Xây lắp + Thiết bị và Bảo hiểm; Giám sát thi công xây dựng; Tư vấn lập kế hoạch ứng phó khẩn cấp) sử dụng vốn vay của Ngân hàng Thế giới. Gói thầu số 05 (Đo vẽ bản đồ thu hồi đất) sử dụng vốn đối ứng của ngân sách tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Chủ đầu tư dự án (Sở Nông nghiệp và PTNT) có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nội dung kiến nghị, đề xuất của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo thẩm định số 356/BC-SKHĐT ngày 29/6/2018; tiếp tục rà soát toàn diện các nội dung có liên quan, nếu phát hiện những bất cập, thiếu sót, kịp thời báo cáo UBND tỉnh để chỉ đạo đảm bảo thực hiện theo đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Ban Quản lý dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập WB8 tỉnh Vĩnh Phúc và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ quyết định thi hành và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CPCT, CPVP;
- Lưu: VT, NN3.
(TAT- 15b)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Vũ Chí Giang